ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 114 /KH-UBND	*Bắc Kạn, ngày 25 tháng 02 năm 2023*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030" trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 *(sau đây gọi tắt là Đề án 06)*; Thông báo số 434/TB-TCTTKĐA ngày 27/01/2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính phủ về kết luận của đồng chí Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ Công tác tại cuộc họp giao ban Tổ Công tác tháng 01/2023, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bắc Kạn ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp theo chỉ đạo của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 của Chính Phủ và các Bộ, ngành liên quan. Triển khai hoàn thiện hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Căn cước công dân và phát triển hệ thống định danh và xác thực điện tử; tối ưu, nâng cấp hệ thống bảo đảm cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu, định danh và xác thực điện tử... phục vụ phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, xây dựng, đồng bộ dữ liệu gốc trên nền tảng dữ liệu dân cư số.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đặc biệt là người đứng đầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp và người dân trong quá trình triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn là yếu tố quyết định, đảm bảo sự thành công của Đề án 06.

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác phối hợp, trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án 06, trọng tâm là phát triển ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số quốc gia, mang lại nhiều lợi ích trước mắt và lâu dài, góp phần xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ Đề án theo đúng nội dung, tiến độ, đảm bảo chất lượng, hiệu quả; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; tập trung thực hiện các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Triển khai ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, thẻ Căn cước công dân gắn chip điện tử trong công cuộc chuyển đổi số quốc gia một cách linh hoạt, sáng tạo phù hợp Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để phục vụ 5 nhóm tiện ích như sau: (1) Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; (2) Phục vụ phát triển kinh tế, xã hội; (3) Phục vụ công dân số; (4) Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư; (5) Phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp.

- Việc kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phải chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, tránh lãng phí; gắn liền bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên môi trường số.

- Hoàn thành các nhóm mục tiêu cụ thể của giai đoạn theo các mốc thời gian đã được xác định trong Đề án 06.

- Nội dung thực hiện phải bám sát các định hướng, mục tiêu được nêu trong Chỉ thị 03/CT-UBND ngày 21/5/2020 của UBND tỉnh về đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, từng bước hình thành "Công dân điện tử", Chỉ thị 09-CT/TU ngày 03/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng với chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tập trung lãnh đạo, quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 tại địa phương mình đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chính phủ, Bộ Công an. Người đứng đầu chính quyền các cấp vào cuộc tích cực hơn nữa; tiếp tục tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ, ý nghĩa tầm quan trọng của Đề án tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, lợi ích của căn cước công dân gắn chíp điện tử, tài khoản định danh điện tử và ứng dụng VNeID. Phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp trong công tác tuyên tuyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến đã được triển khai.

3. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho việc triển khai các nội dung của Đề án 06, trong đó tập trung xây dựng quy trình, quy

định để thực hiện chuyển đổi phương thức hoạt động từ thủ công sang công nghệ hiện đại; tham gia, xây dựng, sửa đổi bổ sung các văn bản phục vụ triển khai dịch vụ công trực tuyến, văn bản về định danh và xác thực điện tử.

4. Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đồng bộ, an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu. Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành; các dữ liệu của các sở, ngành, địa phương phải được làm sạch, bổ sung, cập nhật theo nguyên tắc "đúng, đủ, sạch, sống" và được kết nối đồng bộ vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xây dựng, triển khai các ứng dụng phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và công dân số.

5. Đảm bảo nguồn nhân lực tại các cấp, nhất là cấp xã đáp ứng các yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức; đề xuất cơ chế đặc thù để thu hút, sử dụng nhân lực chất lượng cao phục vụ quản trị, điều hành hệ thống cơ sở dữ liệu.

Bố trí kinh phí để đảm bảo triển khai nhanh, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, tập trung kinh phí đầu tư hạ tầng kỹ thuật đối với hệ thống công nghệ thông tin tại địa phương đảm bảo an ninh, an toàn mạng; đầu tư trang thiết bị đầu cuối cho cán bộ công chức, viên chức thực hiện giải quyết TTHC theo Hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022.

6. Đẩy mạnh việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Nâng cao hiệu quả thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi nhất cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; 100% kết quả TTHC được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

7. Duy trì việc kết nối, tích hợp, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin cung cấp dịch vụ công của bộ, ngành, địa phương với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực hiện tử với hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh và làm giàu cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC và công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo.

8. Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ Căn cước công dân, định danh điện tử cho công dân trên địa bàn tỉnh; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ Quy định về định danh và xác thực điện tử; nâng cao tỷ lệ sử dụng tài khoản định danh điện tử trong giao dịch

điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; sử dụng thông tin giấy tờ tích hợp trên ứng dụng gắn chíp thay thế các giấy tờ trong giao dịch theo quy định của pháp luật.

9. Hướng dẫn, sử dụng phù hợp, hiệu quả 07 phương thức sử dụng thông tin công dân thay thế việc yêu cầu xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi giải quyết các TTHC, giao dịch dân sự nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân theo quy định của Luật Cư trú, Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và chỉ đạo tại Công văn số 5831/UBND-NCPC ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh.

10. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công an và các đơn vị chức năng bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn thông tin trong quá trình kết nối, tích hợp, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nói riêng và công tác chuyển đổi số của tỉnh nói chung.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Văn phòng UBND tỉnh

- Theo dõi và kịp thời báo cáo Tổ trưởng Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh kiểm điểm, nhắc nhở, phê bình các sở, ngành, địa phương chậm, muộn, thực hiện không hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06; gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao với chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của các đơn vị, địa phương trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

- Đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021.

- Chỉ đạo Bộ phận Một cửa các cấp thực hiện việc treo Pano, áp phích, tờ rơi tuyên truyền về Đề án 06, tiện ích của căn cước công dân gắn Chíp, ứng dụng VNeID, sử dụng tài khoản định danh điện tử để đăng nhập thực hiện dịch vụ công; đảm bảo 100% các trụ sở có cán bộ thường trực hướng dẫn công dân thực hiện các TTHC nhằm nâng cao kết quả dịch vụ công trực tuyến chung của toàn tỉnh.

- Rà soát nhu cầu sử dụng các thiết bị đọc Chíp căn cước công dân tại Bộ phận Một cửa các cấp để phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công.

2. Công an tỉnh

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh bổ sung, kiện toàn thành viên Tổ công tác Đề án 06 tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ và phù hợp với nhiệm vụ triển khai trong thời gian tới.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị nghiệp vụ của Bộ Công an *(Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; Cục Kỹ thuật*

nghiệp vụ) và Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh thường xuyên kiểm tra, rà quét mã độc, lỗ hổng bảo mật các máy chủ khi kết nối vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ Bí mật nhà nước trong quá trình kết nối với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06, công tác đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống tại các huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn. Thời gian kiểm tra trong quý II/2023.

- Tham mưu triển khai ứng dụng các tính năng của chip điện tử gắn trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNeID (ứng dụng phục vụ định danh công dân, xác thực người dân do Bộ Công an quản lý, là ứng dụng tồn tại lâu dài để phục vụ xã hội) trong các lĩnh vực đời sống xã hội, nhất là các lĩnh vực chuyển đổi số mạnh như: Ngân hàng, tài chính, viễn thông, điện nước… Triển khai các điểm kiểm tra mã QR (Checkpoint) tại cổng/cửa ra vào trụ sở cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, trường học… nhằm định danh xác thực điện tử đối với công dân để phục vụ công tác quản lý xã hội trong thời gian tới.

- Quản lý, vận hành hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong việc khai thác, sử dụng, lưu trữ dữ liệu thông tin công dân; phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu lãnh đạo các cấp ban hành các văn bản hướng dẫn, quy chế phối hợp, quy trình quy định trong công tác kết nối chia sẻ, làm hành lang pháp lý để thực hiện các mặt công tác sau này.

- Chỉ đạo Công an các cấp tiếp tục thu nhận hồ sơ cấp Căn cước công dân, thu nhận, hướng dẫn kích hoạt Định danh điện tử cho công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đủ điều kiện trên địa bàn theo chỉ đạo của Bộ Công an; tiếp tục cập nhật, chỉnh sửa thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo "đúng, đủ, sạch, sống" phục vụ các nhiệm vụ của đề án.

- Triển khai cung cấp dịch vụ chữ ký số trên ứng dụng VNeID (khi có hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an).

- Theo dõi, đôn đốc UBND các huyện, thành phố chỉ thực hiện xây dựng mô hình điểm tại cấp xã về triển khai thực hiện Đề án 06.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan bảo đảm hạ tầng, an toàn thông tin, đường truyền kết nối; hoàn thiện hồ sơ, tài liệu kỹ thuật kết nối theo theo Hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022, đảm bảo sớm kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Thời gian hoàn thành trong quý I/2023.

- Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh hướng dẫn số hóa kết quả giải quyết TTHC, cập nhật vào kho dữ liệu hồ sơ TTHC trên hệ thống thông tin TTHC cấp tỉnh hoặc cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Thời gian hoàn thành trong quý I/2023.

- Nâng cao hiệu quả quản lý thông tin thuê bao điện thoại di động; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra các doanh nghiệp cung cấp, kinh doanh dịch vụ viễn thông di động trên địa bàn tỉnh thực hiện các biện pháp để xử lý triệt để tình trạng Sim thuê bao di động có thông tin đăng ký không đúng quy định trên địa bàn tỉnh (sim không chính chủ); hướng dẫn người dân trong thực hiện cập nhật thông tin, đăng ký sim điện thoại phục vụ việc đăng ký tài khoản định danh điện tử. Thời gian hoàn thành trong quý I/2023.

- Tăng cường phối hợp, phát triển dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin tới cấp cơ sở bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; cho thuê dịch vụ để tối ưu nguồn kinh phí đầu tư, tránh chồng chéo, lãng phí; hỗ trợ người yếu thế, người không có khả năng tiếp cận với công nghệ thông tin…

- Phối hợp với Công an tỉnh để giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc về quản lý, kết nối, đường truyền, chia sẻ dữ liệu dân cư.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh khai thác, kết nối, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài chính, cơ sở dữ liệu thuế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phục vụ giải quyết TTHC trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo.

- Phối hợp Công an tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 để triển khai thực hiện Đề án 06 theo quy định. Thời gian hoàn thành trong quý I/2023.

5. Sở Tư pháp

- Đẩy mạnh hoàn thiện việc số hóa các dữ liệu hộ tịch trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Công an tỉnh trong chỉ đạo thực hiện rà soát, đối chiếu, cập nhật, đồng bộ giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực hộ tịch và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

- Kết nối các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư *(theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tư pháp và Bộ Công an)*. Đẩy mạnh việc thực hiện quy chế phối hợp giữa cơ quan Tư pháp và Công an các cấp nhằm làm sạch dữ liệu dân cư, các thông tin thay đổi của công dân được kịp thời cập nhật trên hệ thống đảm bảo các giao dịch của công dân được thông suốt.

- Chỉ đạo cơ quan đăng ký hộ tịch và các tổ chức hành nghề thuộc lĩnh vực bổ trợ tư pháp *(công chứng, luật sư, đấu giá, thừa phát lại)* rà soát nhu cầu sử dụng thiết bị xác minh danh tính, thông tin chủ thẻ CCCD (máy đọc thẻ CCCD) theo đề nghị của cơ quan chủ trì để phục vụ hoạt động xác minh thông tin công dân khi giải quyết các TTHC và các giao dịch có liên quan.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của đơn vị (*Đăng ký khai sinh, Đăng ký khai tử, Đăng ký kết hôn, Cấp phiếu lý lịch tư pháp, các thủ tục liên thông*).

- Thường xuyên thực hiện và phối hợp thực hiện rà soát, tham mưu xử lý văn bản quy phạm pháp luật (*có nội dung liên quan đến Đề án 06*) sau rà soát (nếu có) đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến đối với các TTHC nói chung, đặc biệt là 02 nhóm thủ tục liên thông tại Đề án 06: (1) liên thông đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; (2) liên thông đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí.

6. Sở Nội vụ

- Chủ trì nâng cấp phần mềm quản lý thông tin cán bộ, công chức, viên chức theo điều chỉnh thông tin trên mẫu sơ yếu lý lịch mới; bổ sung hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ công chức, viên chức *(theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an và Bộ Nội Vụ)* sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông khai thác, tận dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bảo đảm tránh thu thập trùng lặp nhiều thông tin để phục vụ quản lý cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan nhà nước các cấp; trao đổi thông tin, dữ liệu về cán bộ, công chức, viên chức với Bộ Công an để tích hợp vào thẻ Căn cước công dân, ứng dụng VNeID.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh có phương án tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức có chuyên ngành về công nghệ thông tin và an toàn thông tin để bổ sung, tăng cường cho các đơn vị thực hiện các nội dung của Đề án 06 và thực hiện công tác bảo đảm an ninh trong quá trình kết nối các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp *(Theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an và Bộ Kế hoạch và Đầu tư)* với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân

cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phục vụ giải quyết TTHC trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kết nối các cơ sở dữ liệu về đất đai của tỉnh với hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin đất đai quốc gia. Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu đất đai và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác *(theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an và Bộ Tài nguyên và Môi trường)*, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực đất đai và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh. Thời gian bắt đầu thực hiện từ tháng 01/2023.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt là 02 dịch vụ công "*Đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất*" và "*Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính*". Thời gian thực hiện trong quý I/2023.

9. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội chỉ đạo tối thiểu 80% các cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tổ chức thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người bệnh có thẻ căn cước công dân gắn chip tích hợp mã thẻ bảo hiểm y tế hoặc qua ứng dụng VNeID theo đúng hướng dẫn; Rà soát nhu cầu sử dụng thiết bị xác minh danh tính, thông tin chủ thẻ căn cước công dân (máy đọc thẻ căn cước công dân) phục vụ hoạt động khám chữa bệnh; chỉ đạo các cơ sở y tế khai báo lưu trú trên ứng dụng định danh quốc gia VNeID để phục vụ công tác phòng ngừa tội phạm, quản lý cư trú, làm giàu dữ liệu dân cư và từng bước số hóa dữ liệu bệnh nhân. Thời gian thực hiện trong quý I/2023.

- Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để thanh toán viện phí, dịch vụ y tế và các giao dịch khác.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải kết nối, cung cấp dữ liệu khám sức khỏe vào Cơ sở dữ liệu của Bộ Y tế để thực hiện việc liên thông sử dụng kết quả cấp giấy khám sức khỏe điện tử phục vụ dịch vụ công trực tuyến trong cấp đổi, cấp lại giấy lái xe *(khi có hướng dẫn của bộ ngành liên quan).*

- Thống kê, cập nhật thông tin dữ liệu về y sĩ, bác sĩ, bệnh viện, trạm y tế, nhà thuốc, giường bệnh, trang thiết bị y tế,... vào cơ sở dữ liệu của ngành y tế; kết nối, xác thực, làm sạch dữ liệu y tế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Y tế*).

10. Sở Giao thông vận tải

- Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu giấy phép lái xe, đăng kiểm phương tiện (*theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải)* với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phục vụ giải quyết TTHC và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của đơn vị (*thủ tục cấp đổi, cấp lại giấy phép lái xe*).

11. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo *(theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an và Bộ Giáo dục và Đào tạo)* với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phục vụ giải quyết TTHC, làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong tuyên truyền, hướng dẫn học sinh tại các buổi học ngoại khóa các nội dung về chuyển đổi số, định danh và xác thực điện tử, đăng ký, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

- Chỉ đạo các trường học triển khai giải pháp không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Mục tiêu phù hợp với điều kiện, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin của từng trường, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho cha, mẹ học sinh và nhà trường trong quá trình thu, nộp các khoản kinh phí trong năm học theo quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của đơn vị *(thủ tục Đăng kí dự thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển sinh đại học, cao đẳng).*

12. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu cơ sở dữ liệu an sinh xã hội của người dân (theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phục vụ giải quyết TTHC và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông,

UBND các huyện thành phố, triển khai đối sánh, làm sạch, đồng bộ dữ liệu An sinh xã hội trên địa bàn tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh triển khai thực hiện việc hỗ trợ chi trả an sinh xã hội trên ứng dụng VneID.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của đơn vị (thủ tục Giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp).

13. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ (theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an và Bộ Khoa học và Công nghệ) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

- Nghiên cứu ứng dụng khoa học, chuyển giao công nghệ trên nền dữ liệu dân cư phục vụ các nhiệm vụ của Đề án 06.

14. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn (theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phục vụ giải quyết TTHC và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

15. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng Cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường Bất động sản; vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu chuyên ngành Xây dựng *(theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Xây dựng)* với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh phục vụ giải quyết TTHC và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

16. Sở Công thương

Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia về lĩnh vực công thương (theo hướng dẫn của Bộ Công thương và Bộ Công an) với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và làm sạch dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

17. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh

- Bám sát lộ trình theo kế hoạch và chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước Việt

Nam trong năm 2023, chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan triển khai thực hiện việc kết nối với hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phát triển và ứng dụng các ứng dụng trên thẻ Căn cước công dân và ứng dụng VNeID trên nền tảng công nghệ sinh trắc học để cung cấp các dịch vụ định danh, xác thực điện tử trong thanh toán, mở tài khoản... tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận các dịch vụ tài chính, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong ngành Ngân hàng và phục vụ các hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

- Rà soát nhu cầu sử dụng thiết bị xác minh danh tính, thông tin chủ thẻ CCCD (máy đọc thẻ CCCD) phục vụ hoạt động xác minh thông tin công dân để thực hiện các giao dịch; *thời gian thực hiện trong quý I năm 2023.*

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh rà soát, làm sạch dữ liệu tín dụng *(thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Công an và Ngân hàng nhà nước).*

18. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm xã hội tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của đơn vị (thủ tục Tích hợp tính giảm trừ mức đóng trong gia hạn thẻ bảo hiểm y tế theo hộ gia đình, các thủ tục liên thông).

- Khẩn trương hoàn thành rà soát, điều chỉnh, tích hợp và đồng bộ thông tin người đang tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế do Bảo hiểm xã hội tỉnh quản lý chưa xác thực được với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đảm bảo 100% thông tin thẻ Bảo hiểm y tế đã được cấp CCCD đồng bộ thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để tạo điều kiện thuận lợi cho người tham gia Bảo hiểm y tế sử dụng CCCD gắn chíp khi đi khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế.

19. Cục Thuế tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về thuế với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết, TTHC cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực thuế và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của đơn vị (thủ tục Đăng ký thuế lần đầu, đăng ký thay đổi thông tin đăng ký

thuế đối với người nộp thuế là hộ gia đình, cá nhân).

20. Công ty Điện lực Bắc Kạn

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện vận hành, khai thác, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về Điện lực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử, Cổng Dịch vụ công quốc gia, hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh phục vụ giải quyết TTHC trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội và làm giàu dữ liệu dân cư phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành của tỉnh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục thuộc 25 Dịch vụ công thiết yếu thuộc trách nhiệm của đơn vị (thủ tục Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp, thí điểm cơ chế kết nối, chia sẻ dữ liệu trong dịch vụ cung cấp điện; thay đổi chủ thể hợp đồng mua bán điện).

21. Tòa án nhân dân tỉnh

Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ giữa cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; triển khai kết nối Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với hệ thống quản lý án điện tử của Tòa án nhân dân xác minh định danh điện tử đối với thông tin liên quan đến đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng hoặc xác minh thông tin chứng cứ của vụ án phục vụ cho hoạt động của Tòa án điện tử *(theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ công an và Tòa án nhân dân tối cao, hoàn thành trong quý I/2023)*.

22. Thanh tra tỉnh

Phối hợp với Công an tỉnh thực hiện vận hành khai thác, chia sẻ dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo (theo hướng dẫn, chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và Bộ Công an) với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ xác thực điện tử, xác minh thông tin công dân thực hiện khiếu nại tố cáo.

23. Tỉnh đoàn Bắc Kạn

Nâng cao năng lực, kỹ năng cho cán bộ, đoàn viên qua đó đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho người thân, gia đình và quần chúng trên địa bàn về các giá trị, tiện ích của Đề án 06. Đồng thời, đưa việc tuyên truyền, triển khai thực hiện Đề án 06, hướng dẫn cài đặt ứng dụng VNeID và kích hoạt tài khoản định danh điện tử vào công trình, phần việc hàng năm của Đoàn.

24. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Phối hợp với Công an tỉnh bản đảm an toàn và bảo mật thông tin đối với Hệ thống định danh và xác thực điện tử; sử dụng danh tính điện tử, tài khoản định danh điện tử trong việc cung cấp dịch vụ chữ ký số chuyên dùng.

- Tuyên truyền, chỉ đạo 100% cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang được cấp Căn cước công dân, đăng ký, sử dung tài khoản định danh điện tử, thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực

tuyến, hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp.

25. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Bắc Kạn

Thường xuyên đưa tin, bài tuyên truyền về Đề án 06 gắn với công tác chuyển đổi số của tỉnh và của các đơn vị.

26. Các sở, ban, ngành

- Triển khai có kết quả theo các nhiệm vụ, mốc thời gian quy định trong Đề án 06. Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ cấp trên (hệ thống ngành dọc) và các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để xây dựng, hoàn thiện, phát triển, duy trì và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Định kỳ, thường xuyên phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh để tiến hành đánh giá, kiểm tra lỗ hổng bảo mật của hệ thống công nghệ thông tin của đơn vị, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin khi kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Rà soát, làm sạch dữ liệu TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

27. UBND huyện, thành phố

- Căn cứ kế hoạch này và tình hình thực thực tế của địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 năm 2023 *(trong đó cần xác định rõ mục tiêu, nội dung, giải pháp và phân công rõ trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc trong triển khai các nội dung)*. Chỉ đạo các Tổ công tác cấp xã xây dựng kế hoạch gửi về Tổ công tác cấp huyện để theo dõi, đôn đốc, kiểm tra.

- Kịp thời kiện toàn Tổ công tác triển khai đề án 06 cấp huyện, cấp xã đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn đạt hiệu quả.

- Chỉ đạo các lực lượng đối soát, làm sạch dữ liệu về tiêm chủng, dữ liệu an sinh xã hội, dữ liệu của các hội, đoàn thể và các dữ liệu chuyên ngành khác theo hướng huy động tổng lực các nguồn lực như: Công an cấp xã, thành viên Tổ Công tác Đề án 06 cấp xã, Tư pháp, Đoàn thanh niên, Hội Phụ nữ,... thành một Tổ Công tác cấp xã để rà soát chung tất cả các dữ liệu cho hiệu quả, tiết kiệm, bảo đảm ninh, an toàn, bảo mật thông tin, đồng bộ, thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư an và Cơ sử dữ liệu hộ tịch điện tử theo đúng quy định pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, chỉ đạo phòng Văn hóa - Thông tin thường xuyên đưa các tin bài về các tiện ích của căn cước công dân gắn chip, lợi ích của việc thực hiện các Dịch vụ công trực tuyến; tuyên truyền, quảng bá Đề án 06, định danh, xác thực điện tử và 25 dịch vụ công thiết yếu trên các màn hình điện tử LED lớn ngoài trời (nếu có) tại trung tâm các huyện, thành phố.

- Thực hiện nghiêm túc việc đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021; Chỉ đạo các đơn vị, phòng, ban chức năng trong quá trình giải quyết thủ tục hành không yêu cầu người dân phải xuất trình giấy tờ, Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú; triển khai thực hiện có hiệu quả 7 phương thức sử dụng thông tin công dân thay thế việc xuất trình Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú khi giải quyết các thủ tục hành chính, giao dịch dân sự.

- Chủ động nghiên cứu, xây dựng mô hình điểm tại cấp xã để triển khai thực hiện Đề án 06, cụ thể: mỗi huyện, thành phố chọn 01 đơn vị cấp xã để triển khai thực hiện, sau đó đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng mô hình trên địa bàn huyện, thành phố. Thời gian thực hiện trong quý I/2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ nhiệm vụ được phân công tại mục III Kế hoạch này tích cực triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí, đặc biệt 18 nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023 *(gửi kèm theo Kế hoạch này)*.

2. Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực tham mưu Đề án 06): Kịp thời đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh, báo cáo Bộ Công an, UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn năm 2023, yêu cầu các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương báo cáo về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh tổng hợp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
Gửi bản điện tử:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NCPC (Vân)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Nguyễn Đăng Bình

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA ĐỀ ÁN 06 NĂM 2023

STT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
NHÓM NHIỆM VỤ THAM MƯU, CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI				
1	Tham mưu ban hành Chỉ thị, Nghị quyết đẩy mạnh triển khai Đề án trên địa bàn tỉnh trong năm 2023	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành	Quý I/2023
2	Người đứng đầu các địa phương vào cuộc, kiểm tra, giám sát để hướng dẫn, giải đáp vướng mắc cho cấp cơ sở	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	UBND các xã, phường, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
3	Bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Công an tỉnh	Quý I/2023
4	Chỉ đạo điều tra cơ bản theo đặc thù vùng miền để áp dụng, triển khai Đề án cho phù hợp	Công an tỉnh	UBND các huyện, thành phố	Tháng 02/2023
NHÓM NHIỆM VỤ VỀ DỊCH VỤ CÔNG				
5	Tuyên truyền người dân sử dụng tài khoản VNEID để đăng nhập cổng dịch vụ công quốc gia	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
6	Rà soát từng dịch vụ công, thực hiện cắt giảm các thành phần hồ sơ đã sử dụng dữ liệu dân cư (*đặc biệt là lĩnh vực liên quan đến tư pháp và tài nguyên môi trường*) để nâng cao chất lượng, không để mất niềm tin của người dân với các dịch vụ công của Chính phủ. Nghiên cứu triển khai dịch vụ công linh hoạt, sáng tạo để thu hút người dân thực hiện	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I/2023
7	Có văn bản yêu cầu 100% cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang chỉ thực hiện dịch vụ công trực tuyến và tuyên truyền người thân sử dụng dịch vụ công trực tuyến hạn chế nộp hồ sơ trực tiếp	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Quý I/2023

8	Bố trí hệ thống máy móc, trang thiết bị (máy scan, máy tính…) để số hóa dữ liệu tại bộ phận một cửa cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn		Lộ trình theo Nghị quyết 50/NQ-CP, ngày 8/4/2022 (*bộ phận một cửa cấp huyện từ 01/12/2022, bộ phận một cửa cấp xã từ 01/6/2023*)
	Tạo bộ dữ liệu dùng chung, tập huấn quy trình số hóa dữ liệu cho cán bộ một cửa	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Trong năm 2023
NHÓM NHIỆM VỤ VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI				
9	Chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế tổ chức thực hiện khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người bệnh có thẻ căn cước công dân gắn chip tích hợp mã thẻ bảo hiểm y tế. Bố trí trang bị đầu đọc thẻ theo quy chuẩn của Bộ Thông tin và Truyền thông	Sở Y tế	Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính	Thực hiện thường xuyên
10	Hướng dẫn các trường học thực hiện thu phí không dùng tiền mặt	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố	Thực hiện thường xuyên
11	Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị không yêu cầu người dân xác nhận chứng minh thư 9 số vì đã có trên mã QR của thẻ CCCD gắn chip	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Công an tỉnh	Thực hiện thường xuyên

12	Chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an	Công an tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế	Thực hiện thường xuyên
13	Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm xã hội tỉnh	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Thực hiện thường xuyên
NHÓM NHIỆM VỤ VỀ PHÁT TRIỂN CÔNG DÂN SỐ				
14	Đẩy mạnh thu nhận hồ sơ cấp CCCD và cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử	Công an tỉnh	UBND các huyện, thành phố ; UBND các xã, phường, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
NHÓM NHIỆM VỤ VỀ XÂY DỰNG HỆ SINH THÁI, DỮ LIỆU DÙNG CHUNG				
15	Triển khai thực hiện số hóa sổ hộ tịch theo quy định của Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến và theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Tư pháp	Sở Tư pháp	Công an tỉnh	Thực hiện thường xuyên
16	Hoàn thành, kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Công an tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 02/2023
NHÓM NHIỆM VỤ VỀ ĐẢM BẢO AN NINH AN TOÀN				
17	Đảm bảo yêu cầu các thành phần công nghệ thông tin thiết yếu theo hướng dẫn 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Công an tỉnh	Quý I/2023
	Tham mưu UBND tỉnh có phương án tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức có chuyên ngành về công nghệ thông tin và an toàn thông tin để bổ sung, tăng cường cho các đơn vị thực hiện các nội dung của Đề án 06 và thực hiện công tác bảo đảm an ninh trong quá trình kết nối các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Quý I/2023

NHÓM NHIỆM VỤ VỀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN				
18	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, nhất là các tiện ích người dân, doanh nghiệp được hưởng dưới các hình thức phù hợp	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông; Công an tỉnh	Thực hiện thường xuyên
	Tạo mã Qrcode để người dân truy cập trung tâm hướng dẫn các nghiệp vụ về định danh, dịch vụ công	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Quý I/2023